

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày: 30-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Đình Quỳnh;

Ông Doanh Thiêm Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Út Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa:

Ông Nông Đình Hiệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Văn V, sinh năm 1960 tại huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Nơi thường trú: Bản A, xã C, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 01/10; Dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn B và bà Lý Thị K (đều đã chết); Bị cáo có vợ Phạm Thị H, sinh năm 1968 và 04 con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1987;

Tiền án: 01 tiền án, ngày 16-3-2006, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang tuyên xử 07 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và 08 năm tù về tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng cộng 15 năm tù (theo bản án số 34/HSST ngày 16-3-2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang). Ngày 12-01-2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Anh Nông Văn N (tên gọi khác C), sinh năm 1981 - Trú tại: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Anh Đàm Huy H, sinh năm 1982 - Trú tại: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Anh Triệu Văn Q, sinh năm 1974 - Trú tại: Thôn B, xã C, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 10 phút ngày 26/12/2017, Tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Ngân Sơn đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực đường QL 3 trước cửa Bưu điện Bằng Khẩu thuộc Khu Chợ I, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện, bắt quả tang đối tượng Hà Văn V, sinh năm 1960, trú tại Bản A, xã C, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bị phát hiện V đã vớt 01 (một) gói nhỏ ma túy đang cầm trên tay trái xuống đất cách vị trí V đứng khoảng 01 (một) mét, Cơ quan điều tra đó lập biên bản tạm giữ tang vật gồm 01 (một) gói nhỏ bên trong có 06 (sáu) gói nhỏ ma túy (Heroin) qua cân tịnh có tổng trọng lượng 0,44gram (không phẩy bốn mươi bốn gam) (BL 21, 28,29).

Tại Cơ quan điều tra Hà Văn V khai nhận: Số ma túy (Heroin) mà Cơ quan điều tra Công an huyện Ngân Sơn phát hiện thu giữ khi bắt quả tang là của V do V đi mua về để sử dụng và bán.

Cụ thể: Vào khoảng 19 giờ ngày 26/12/2017, khi V đang ở nhà bà Tô Thị T, sinh năm 1962, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (V sống với bà T như vợ chồng từ tháng 6 năm 2017) thì có một người nam giới gọi điện vào số điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen của bà T, V là người nghe máy và người đó có đặt vấn đề hỏi V để mua 06 (sáu) gói nhỏ ma túy (Heroin) và V đồng ý bán. Sau đó hẹn gặp ở đoạn đường bê tông đi vào thôn B, xã C để giao ma túy, nghe xong điện thoại, V cầm 06 (sáu) gói nhỏ ma túy trong lòng bàn tay trái và đi bộ ra điểm hẹn để bán ma túy, khi V vừa đi ra khỏi ngõ nhà bà T đến đường QL 3 đoạn đối diện Bưu Điện Bằng Khẩu thuộc Khu Chợ I, xã Bằng Vân thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Ngân Sơn phát hiện bắt quả tang, lúc này V thả 06 (sáu) gói nhỏ ma túy đang

cầm trong tay xuống đất, ven đường cách vị trí V đứng khoảng 01m. Sau đó bị Cơ quan điều tra lập biên bản thu giữ tang vật (BL 38 đến 43).

Ngoài ra V còn khai nhận: Trước đó bản thân được bán ma túy (Heroin) cho những người sau:

- Bán cho Nông Văn N (tên gọi khác là C), sinh năm 1981, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, 01 lần 01 gói nhỏ với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng), thời gian vào khoảng 08 giờ ngày 21/12/2017, địa điểm bán tại khu vực đường bờ tường gần nhà bà Tô Thị T thuộc Khu Chợ I, xã Bằng Vân.

- Bán cho Đàm Huy H, sinh năm 1982, cư trú tại thôn A, xã B (đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn K, xã B, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn) 01 lần, 01 gói nhỏ với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng), thời gian vào khoảng 08 giờ ngày 24/12/2017, địa điểm bán tại khu vực đường QL 3 đôi diện Bưu điện Bằng Khẩu thuộc Khu Chợ I, xã Bằng Vân.

- Bán cho Triệu Văn Q, sinh năm 1974, Trú tại thôn B, xã C, huyện Ngân Sơn 01 lần, 03 gói nhỏ với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), thời gian vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/12/2017, địa điểm bán tại khu vực đường QL 3 gần cây xăng Tỉnh Lợi thuộc Khu Chợ II, xã Bằng Vân.

Ngoài những người đó khai ở trên bị cáo V khai nhận bản thân còn được bán ma túy (Heroin) cho nhiều người khác nhưng không biết rõ tên tuổi, địa chỉ, số lượng.

Tiến hành xác minh: Các đối tượng Nông Văn N, Đàm Huy H và Triệu Văn Q đều thừa nhận được mua ma túy (Heroine) với bị cáo Hà Văn V như bị cáo V đã khai nhận (BL 68 đến 81).

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và số ma túy có để bán cho các đối tượng khác là do V mua với một người đàn ông tên Hùng khoảng 50 tuổi (do có quen biết nhau từ năm 2014 khi hai người đang đi chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4), nghe Hùng nói là nhà ở khu vực thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (nhưng không rõ họ, tên đệm, địa chỉ). Thời gian mua không nhớ ngày cụ thể chỉ nhớ cách ngày V bị bắt khoảng hơn 10 (mười) ngày với số tiền là 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng) được 01 (một) gói nhỏ, địa điểm mua tại Cổng Chợ, xã Bằng Vân thuộc Khu Chợ I, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn. Sau khi mua về bản thân chia ra thành nhiều gói nhỏ (11 gói) với mục đích để sử dụng và bán, trong tháng 12 năm 2017 đã bán nhiều lần cho nhiều người khác nhau, số ma túy còn lại 06 (sáu) gói nhỏ V cất giấu trên nóc tủ trong nhà bà Tô Thị T trú tại Khu Chợ I, xã Bằng Vân. Đến khoảng hơn 19 giờ ngày 26/12/2017, khi có người gọi điện hỏi mua và V đang mang 06 (sáu) gói nhỏ ma túy đến điểm hẹn để bán thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Ngân Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngoài ra trước đó vào khoảng giữa tháng 11 năm 2017, V còn được mua với người đàn ông tên Hùng nêu trên 01 (một) gói nhỏ ma túy (Heroine) với số tiền là

1.000.000đ (một triệu đồng) địa điểm mua cũng tại Công Chợ xã Bằng Vân thuộc Khu Chợ I, xã Bằng Vân. Sau khi mua được V đã sử dụng dần đến hết (BL 44 đến 67)

Cơ quan chức năng đó tiến hành trưng cầu giám định: Tại bản kết luận giám định số: 17/PC54-MT ngày 05/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin. Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ được là 0,44gam (không phải bốn mươi bốn gam).* (BL 27).

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSNS, ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn V về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn bổ sung quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết định khung là điểm p khoản 2 Điều 194 và đề nghị tuyên xử bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 194, điểm o, p khoản 1 + khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì lý do là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng. Về xử lý vật chứng trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) và giấy gói cũ, lớp ni long gói cũ thu giữ của bị cáo.

Tòa án đã triệu tập những người làm chứng Nông Văn N, Đàm Huy H và Triệu Văn Q. Tại phiên tòa những người làm chứng đều không có mặt tuy nhiên những người làm chứng này đã có lời khai đầy đủ thể hiện trong hồ sơ vụ án chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bản thân nghiện chất ma túy Hà Văn V, sinh năm 1960, thường trú tại Bản A, xã C, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (đang

sống chung như vợ chồng với bà Tô Thị T, sinh năm 1962 trú tại Khu Chợ I, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn) đã đi mua ma túy (Heroine) về sử dụng và bán, cụ thể: Trong tháng 12 năm 2017, V đó bán cho Nông Văn N một gói nhỏ với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng); bán cho Đàm Huy H một gói nhỏ với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng); bán cho Triệu Văn Q ba gói nhỏ với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Thu được tổng số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để tiêu dùng cá nhân hết. Ngày 26/12/2017, khi V đang mang 06 (sáu) gói nhỏ ma túy (Heroine) có tổng trọng lượng 0,44gram (không phẩy bốn mươi bốn gam) đến điểm hẹn để bán cho người khác thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Ngân Sơn phát hiện, bắt quả tang thu giữ tang vật.

[2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo Hà Văn V để xét xử về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo tại điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a)...

b) Phạm tội nhiều lần;

...;

p) Tái phạm nguy hiểm;

...”

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

Bị cáo có nhân thân xấu, từng có tiền án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chưa chấp sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân, khi chấp hành hình phạt tù xong, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là *“Người phạm tội thành khẩn khai báo”* quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó, bị cáo có

anh ruột là Liệt sỹ do vậy bị cáo đường hướng thêm hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm o khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[4] Về hình phạt đối với bị cáo

Về hình phạt chính, xét thấy cần phải buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định, qua đó mới đủ thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và cộng đồng.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng do vậy không xem xét áp dụng.

[5] Trong vụ án này còn có những vấn đề liên quan như

- Đối với người đàn ông tên Hùng khoảng 50 tuổi (không rõ địa chỉ) theo lời khai của V thì Hùng là người đã bán ma túy (Heroine) cho V hai lần tại Công Chợ xã Bằng Vân thuộc Khu Chợ I, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

- Đối với đối tượng nam giới theo lời khai của V là người đó gọi điện vào số máy của bà T để hỏi mua ma túy với V ngày 26/12/2017. Quá trình điều tra không chứng minh được do vậy không có căn cứ để điều tra xử lý.

- Đối với bà Tô Thị T, sinh năm 1962, trú tại Khu Chợ I, xã Bằng Vân. Quá trình điều tra xác định ngày 26/12/2017, bà hoàn toàn không biết V sử dụng điện thoại của bà để trao đổi mua bán ma túy và bà khẳng định từ trước tới nay không biết V cất giấu ma túy trong nhà để bán, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

- Đối với các đối tượng Nông Văn N, Đàm Huy H và Triệu Văn Q là những người đó thừa nhận được mua ma túy (Heroin) với Việt để sử dụng cá nhân. Xét hành vi không phải tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an huyện Ngân Sơn đó thông báo cho chính quyền địa phương nơi các đối tượng cư trú đưa vào danh sách quản lý người nghiện.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án

Quá trình điều tra thu giữ 01 (một) phong bì dán kín niêm phong bên trong có chứa 0,42 gam (không đầy, bốn mươi hai gam) ma túy thu giữ của bị cáo Hà Văn V, ký hiệu V1 và 01 (một) phong bì dán kín niêm phong, trên phong bì có ghi: Lớp giấy gói cũ, lớp ni lông cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Hà Văn V, ký hiệu V2. Xét những vật chứng nêu trên không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra, cần buộc bị cáo phải nộp lại cho Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền do phạm tội mà có.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 33, Điều 41, điểm o, p khoản 1 + khoản 2 Điều 46, điểm b, p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Điều 106, Điều 136, Điều 306 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Hà Văn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn V 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 27/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín niêm phong bên trong có chứa 0,42 gam (không phẩy, bốn mươi hai gam) ma túy thu giữ của bị cáo Hà Văn V, ký hiệu V1 và 01 (một) phong bì dán kín niêm phong, trên phong bì có ghi: Lốp giấy gói cũ, lốp ni lông cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Hà Văn V, ký hiệu V2.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao ngày 03/5/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

3. Về án phí: Bị cáo Hà Văn V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Buộc bị cáo phải nộp lại cho Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có. Việc thi hành án đối với khoản tiền này được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- CA huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

